

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST
Ngày 10-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hồng Hạnh

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Ngọc H, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 18/199 đường L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu N và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Trần Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 25/11/2017, tạm giam ngày 27/11/2017; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/11/2017, Công an quận N bắt quả tang 03 đối tượng gồm Trần Ngọc H, Trần Hữu P, sinh năm 1981, trú tại số 18/199 L, phường L, quận N và Nguyễn Hữu D, sinh năm 1988, trú tại số 10/9/263 L, phường Đ, quận N sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng cắt tóc tầng 01 của

Trần Ngọc H ở số 18/199 L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng. Vật chứng thu giữ: trong gạt tàn để trên mặt bàn 01 đầu tẩu điều thuốc cuộn dài 02cm có đường kính 0,2cm (niêm phong mẫu số 01); thu trên mặt bàn 01 điều thuốc cuộn màu trắng dài 07cm có đường kính 0,2cm, bên trong chứa thảo mộc khô vụn (niêm phong mẫu số 02); 01 bật lửa gas; thu trên mặt bàn cắt tóc 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài 17 cm. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và trưng cầu giám định chất ma túy cùng mẫu nước tiểu của các đối tượng.

Kết luận giám định số 1131/KLGD ngày 28/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Đầu tẩu điều thuốc cuộn của mẫu số 01 gửi giám định có dấu vết ma túy Cần sa, không đủ điều kiện xác định trọng lượng.

- Thảo mộc khô vụn trong điều thuốc cuộn của mẫu số 02 là ma túy Cần sa, trọng lượng 0,2872 gam.

- 03 mẫu nước tiểu (mẫu số 03, 04, 05) ghi tên Trần Ngọc H, Trần Hữu P, Nguyễn Hữu D có dấu vết chất ma túy Delta 9 Tetrahydrocannabinol - là hoạt chất gây nghiện có trong cây Cần sa.

Quá trình điều tra làm rõ: Ngày 21/11/2017, Trần Ngọc H mua của một nam thanh niên tên L (không biết lai lịch, địa chỉ) 01 gói cần sa (dạng bông) với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau đó, H dùng kéo cắt vụn cần sa ra rồi lấy giấy cuộn thành 03 điều, mỗi điều dài khoảng 07cm có đường kính khoảng 0,2cm, H tự sử dụng hết 01 điều còn 02 điều cho vào vỏ bao thuốc lá Sobrainie cất vào trong hộc tủ. Khoảng 22 giờ ngày 24/11/2017, H cùng anh trai là Trần Hữu P và Nguyễn Hữu D (bạn H) ngồi uống nước tại phòng cắt tóc ở tầng 01, H nảy sinh ý định sử dụng cần sa nên đứng dậy lấy trong hộc tủ bao thuốc lá Sobranie, bên trong có 02 điều cần sa mang ra nói *“tôi có 02 điều cần sa đây, mời anh em sử dụng”*, D và P đồng ý. H lấy 01 điều cần sa dùng bật lửa châm và hút vài hơi vào cơ thể rồi đưa điều cần sa cho D hút, D đưa cho P hút. Mỗi người sử dụng được 02 lượt thì hết, H cầm đầu tẩu điều cần sa cho vào gạt tàn thuốc lá để trên mặt bàn. Ngay sau khi sử dụng xong điều cần sa thì H, D, P bị Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Kết quả xác minh tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội Hải Phòng và Trạm Y tế phường M, quận N, kết luận: Trần Ngọc H, Trần Hữu P, Nguyễn Hữu D không có tên trong danh sách cai nghiện và chưa lần nào cai nghiện tại Trung tâm, không phải là đối tượng nghiện ma túy. Gia đình và bản thân các đối tượng này đều khai nhận không nghiện chất ma túy.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; 01 bật lửa gas; 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài 17cm.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 09/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội

“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc H khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Ngọc H với mức án từ 04 đến 05 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; 01 bật lửa gas; 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài 17 cm. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Ngọc H đã có hành vi chuẩn bị địa điểm và ma túy để bản thân bị cáo và cho các đối tượng Trần Hữu P, Nguyễn Hữu D sử dụng trái phép chất ma túy để đưa chất ma túy vào cơ thể. Kiểm tra mẫu nước tiểu của Trần Ngọc H, Trần Hữu P và Nguyễn Hữu D đều có thành phần chất ma túy Delta 9 Tetrahydrocannabinol là hoạt chất gây nghiện có trong cây cần sa. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Ngọc H đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo Trần Ngọc H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho bản thân và 02 đối tượng khác là Trần Hữu P, Nguyễn Hữu D vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, bố bị cáo là người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về việc xử lý vật chứng:

[8] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; 01 bật lửa gas; 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài 17cm.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Trong vụ án này người thanh niên tên L đã bán ma túy cho H chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hữu D, Trần Hữu P sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Trần Ngọc H 04 (Bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 25/11/2017.

Tạm giam bị cáo Trần Ngọc H 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niên phong chất ma túy còn lại sau giám định; 01 bật lửa gas; 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài 17cm, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Trần Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận N;
- Cơ quan điều tra Công an quận N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

